

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **2030/QĐ-UBND**

Đắk Nông, ngày **01** tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường
khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Công trình: Hồ Đắk Ri 2,
xã Tân Thành, huyện Krông Nô**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ quy định về giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật
Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của
Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây
dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;*

*Căn cứ Nghị quyết số 186/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của
HĐND tỉnh về việc thông qua Danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục
đích sử dụng đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên
địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2020 của
UBND tỉnh về việc ban hành quy định bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên
địa bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm
2022 của UBND tỉnh về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất (k) năm 2022
trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình
số 296/TTr-STNMT ngày 29 tháng 11 năm 2022; kết quả thẩm định của Hội
đồng thẩm định giá đất tỉnh tại Thông báo số 219/TB-HĐTĐ ngày 28 tháng
11 năm 2022.*



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Công trình: Hồ Đắc Ri 2, xã Tân Thành, huyện Krông Nô.

1. Các thông tin về khu đất, thửa đất phê duyệt giá

- Khu đất thực hiện dự án tọa lạc tại thôn Đắc Ri và thôn Đắc Na, xã Tân Thành, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông. Được đo đạc thành lập trên mảnh trích đo địa chính số 17-2022 đã được Sở Tài nguyên và Môi trường ký nghiệm thu ngày 12/7/2022.

- Tổng diện tích xác định giá đất khoảng: 27.726,9 m². Trong đó:

+ Đất trồng cây lâu năm: 19.777,4 m²/ 16 thửa.

+ Đất trồng cây hàng năm: 7.949,5 m²/ 8 thửa.

- Mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây lâu năm và đất trồng cây hàng năm.

2. Giá đất cụ thể

STT	Loại đất/ Vị trí	Giá đất cụ thể (Đồng/m ²)
1	Các thửa đất tiếp giáp đường bê tông rộng 3 m (bao gồm 06 thửa)	
1.1. Đất trồng cây lâu năm		
-	Thửa đất số 5, 37	41.000
-	Thửa đất số 3	45.000
1.2. Đất trồng cây hàng năm		
-	Thửa đất số 2, 38, 39	27.000
2	Các thửa đất tiếp giáp đường đất rộng 3 m (bao gồm 13 thửa)	
2.1. Đất trồng cây lâu năm		
-	Thửa đất số 9, 10, 12, 14, 15, 16, 17, 21, 23, 34, 36, 40	39.000
2.2. Đất trồng cây hàng năm		
-	Thửa đất số 20	26.000
3	Các thửa đất tiếp giáp đường mòn nhỏ dưới 2 m (bao gồm 05 thửa)	

3.1. Đất trồng cây lâu năm		
-	Thửa số 11	36.000
3.2. Đất trồng cây hàng năm		
-	Thửa số 4, 6, 19, 30	24.000

Điều 2.

1. Giao UBND huyện Krông Nô căn cứ vị trí các thửa đất thu hồi của dự án để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh, UBND huyện Krông Nô, Đơn vị tư vấn chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về giá đất cụ thể được quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông; Chủ tịch UBND huyện Krông Nô; Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NNTNMT(N).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



*** Lê Trọng Yên**